**PHỤ LỤC**

**KẾ HOẠCH KHẮC PHỤC NHỮNG TỒN TẠI, HẠN CHẾ TRONG CÔNG TÁC CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2020**

**VÀ GIẢI PHÁP NÂNG CAO CHỈ SỐ CẢI CÁCH HÀNH CHÍNH NĂM 2021***(Kèm theo kế hoạch số /KH-UBND ngày 25 tháng 3 năm 2021 của UBND xã)*

|  |  |  |  |  |  |  |  |  |  |
| --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- | --- |
| **STT** | **Lĩnh vực/Tiêu chí/Tiêu chí thành phần** | **Điểm chuẩn** | **Điểm thẩm định** | **Điểm bị mất** | **Giải pháp** | **Cơ quan chủ trì thực hiện** | **Cơ quan phối hợp** | **Thời gian thực hiện** | **Ghi chú** |
| **1** | **CÔNG TÁC CHỈ ĐẠO, ĐIỀU HÀNH CCHC** | **9** | **7.05** | **1.95** |  |  |  |  |  |
| 1.2 | Mức độ hoàn thành kế hoạch CCHC : được đánh giá trên 7 nội dung, lĩnh vực CCHC đạt 89% | 1.5 | 1.05 | 0.45 | Phân công nhiệm vụ rõ ràng cho từng phòng chuyên môn theo lĩnh vực CCHC. Thường xuyên kiểm tra, đôn đốc tiến độ thực hiện. Khen thưởng các cá nhân, tập thể hoàn thành tốt kế hoạch, có hình thức phê bình, kiểm điểm đối với cá nhân, tập thể chưa hoàn thành các nội dung theo Kế hoạch | Văn phòng UBND xã | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã  | Trong năm 2021 |  |
| 1.7 | Sáng kiến hoặc giải pháp mới trong cải cách hành chính: chưa có sáng kiến cấp tỉnh | 1.5 | 0 | 1.5 | Đẩy mạnh việc viết sáng kiến/giải pháp hữu ích về công tác CCHC cấp tỉnh | UBND xã | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Trong năm 2021 |  |
| **2** | **XÂY DỰNG VÀ TỔ CHỨC THỰC HIỆN VĂN BẢN QPPL TẠI TỈNH** | **5.5** | **4.5** | **0.5** |  |  |  |  |  |
| 2.6 | Theo dõi thi hành pháp luật | 1.0 | 0 | 1.0 | Thực hiện tốt các văn bản QPPL của cấp trên và của đơn vị. Tập trung vào các văn bản có liên quan trực tiếp, rộng rãi đến quyền, lợi ích hợp pháp của người dân, DN, môi trường đầu tư, kinh doanh. | Công chức Tư pháp | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Trong năm 2021 |  |
| **4** | **CẢI CÁCH TỔ CHỨC BỘ MÁY HÀNH CHÍNH** | **9** | **5.81** | **3.19** |  |  |  |  |  |
| 4.2 | Thực hiện các nhiệm vụ do UBND, Chủ tịch UBND huyện giao | 3.0 | 0,81 | 2.19 | Phân công cán bộ, công chức tham mưu thực hiện, theo dõi tiến độ và chịu trách nhiệm trước UBND xã về việc thực hiện các nhiệm vụ do UBND huyện, Chủ tịch UBND huyện giao | Văn phòng UBND  | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Trong năm 2021 |  |
| 4.3 | Thực hiện chức năng nhiệm vụ của đơn vị trong năm theo chương trình khung, kế hoạch trọng tâm năm hoặc chương trình công tác năm. | 3.0 | 2.0 | 1.0 | Đôn đốc việc thực hiện theo khung kế hoạch | Văn phòng UBND  | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã |  |  |
| **6** | **CẢI CÁCH TÀI CHÍNH CÔNG** | **6.0** | **5.5** | **0.5** |  |  |  |  |  |
| 6.1.3 | Thực hiện cơ chế tự chủ, tự chịu trách nhiệm về sử dụng kinh phí quản lý hành chính | 2.5 | 2.0 | 0.5 | Bổ sung đúng các căn cứ | Công chức Tài chính – kế toán | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Trong năm 2021 |  |
| **7** | **HIỆN ĐẠI HÓA HÀNH CHÍNH** | **13.5** | **9.8** | **3,7** |  |  |  |  |  |
| **7.1** | **Ứng dụng công nghệ thông tin (CNTT) của tỉnh** | **8,0** | **6.0** | **2.0** |  |  |  |  |  |
| 7.1.3 | Tỷ lệ trao đổi văn bản điện tử (có ký số) trên các phần mềm quản lý văn bản và chỉ đạo điều hành của cấp huyện. | 1.0 | 0 | 1.0 | Kịp thời đổi chữ ký số | Văn phòng UBND xã | Văn phòng UBND tỉnh | Trong năm 2021 |  |
| 7.1.6 | Tỷ lệ TTHC cung cấp trực tuyến mức độ 3, 4 có phát sinh hồ sơ trong năm. | 0,5 | 0,25 | 0,25 | Tăng cường hiệu quả khai thác, sử dụng dịch vụ công trực tuyến mức độ 3, mức độ 4 đặc biệt chú trọng đến hoạt động tuyên truyền | UBND xã | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Trong năm 2021 |  |
| 7.1.7 | Tỷ lệ hồ sơ TTHC được tiếp nhận và xử lý trực tuyến mức độ 3. | 0.5 | 0.25 | 0.25 |  |
| 7.1.8 | Chất lượng cổng TTĐT | 0,5 | 0 | 0,5 |  |
| **7.2** | **Áp dụng Hệ thống quản lý chất lượng ISO (ISO 9001) theo quy định** | **5** | **3.75** | **1,25** |  |  |  |  |  |
| 7.2.4 | Việc áp dụng và vận hành các quy trình trong giải quyết công việc và TTHC *(Thông qua bốc mẫu hồ sơ để đánh giá)* | 1.5 | 0.5 | 1.0 | Tăng cường chỉ đạo việc áp dụng, duy trì và cải tiến ISO 9001:2015 | Văn phòng UBND xã | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Trong năm 2021 |  |
| 7.2.5 | Việc sắp xếp và lưu trữ tài liệu hồ sơ theo quy định | 1 | 0,25 | 0,75 | Triển khai 100% hồ sơ được sắp xếp đảm bảo theo quy định | Văn phòng UBND xã | Các bộ phận chuyên môn thuộc UBND xã | Trong năm 2021 |  |
| **8** | **TÁC ĐỘNG CỦA CCHC ĐẾN NGƯỜI DÂN, TỔ CHỨC VÀ PHÁT TRIỂN KT-XH CỦA HUYỆN** | **1.5** | **0** | **1.5** |  |  |  |  |  |
|  | Thu ngân sách không hoàn thành chỉ tiêu theo kế hoạch được giao: 0 | 0 | 0 | 0 | Tăng cường quảng bá, xúc tiến đầu tư trên địa bàn huyện; kịp thời tháo gỡ những khó khăn, vướng mắc của doanh nghiệp trong quá trình triển khai dự án; Xây dựng hoặc đề xuất cấp có thẩm quyền ban hành các cơ chế, chính sách tạo điều kiện thuận lợi cho doanh nghiệp sản xuất kinh doanh, doanh nghiệp khởi nghiệp nhằm thu hút đầu tư và tăng số doanh nghiệp thành lập mới trong năm | Phòng Tài chính – Kế hoạch | Các phòng chuyên môn thuộc UBND huyện và UBND các xã, thị trấn | Trong năm 2021 |  |